

Thanh Mỹ Lợi, ngày 04 tháng 09 năm 2021

Số: /KH- NCM.NTĐ

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA NHÓM CHUYÊN MÔN**  
**GIÁO DỤC CÔNG DÂN**  
Năm học 2021 - 2022

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh Trung học cơ sở và học sinh Trung học phổ thông và Thông tư 26/2021/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 26/2021/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ công văn số 2379 /SGDĐT-GDTrH của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ngày 31 tháng 8 năm học 2021 về hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021 – 2022;

Căn cứ công văn số 2380 /SGDĐT-GDTrH của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ngày 31 tháng 8 năm học 2021 về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022,

Căn cứ vào công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của trường THCS Nguyễn Thị Định

Nhóm bộ môn Giáo Dục Công Dân xây dựng Kế hoạch dạy học bộ môn Giáo Dục Công Dân 6, 7,8,9 cụ thể như sau:

**I. Đặc điểm tình hình:**

**1. Tình hình số lượng học sinh**

- Số lớp: 20; Số học sinh: 895
- Số lớp 6: 05; Số học sinh: 184 học sinh;
- Số lớp 7: 05; Số học sinh: 201 học sinh;

- Số lớp 8: 05; Số học sinh: 189 học sinh;

- Số lớp 9: 05; Số học sinh: 181 học sinh;

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 3; Trình độ đào tạo: Đại học: 3; Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Đạt:3**

**3. Thiết bị dạy học:** (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Tranh ảnh, video, đồ dùng trực quan	Không hạn định	Các sản phẩm mà GV giao cho học sinh về nhà làm, chuẩn bị: Vẽ tranh, tìm hiểu thông tin, xây dựng tiểu phẩm...	GV hướng dẫn HS sử dụng, khai thác có hiệu quả từ nhiều nguồn khác nhau
2	Bảng phụ	4-8	Dùng thảo luận nhóm trong quá trình dạy học	Gv hướng dẫn HS trình bày kết quả thảo luận nhóm hoặc trình bày bài tập.
3	Phòng nghe nhìn, máy tính, tranh, hình ảnh,...	Không hạn định	Hỗ trợ dạy-học	GV hướng dẫn HS sử dụng, khai thác tranh ảnh có hiệu quả từ nhiều nguồn khác nhau

## II. Kế hoạch dạy học (theo khối lớp)

- Căn cứ văn bản số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày ngày 16 tháng 9 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông;

- Căn cứ kế hoạch số 01-KH-THCS-NTĐ ngày 18-9-2021 về việc ban hành kế hoạch năm học 2021-2022;

- Căn cứ vào phân công nhân sự năm học 2021-2022 của Ban giám hiệu trường THCS Nguyễn Thị Định và kế hoạch hoạt động của tổ Văn - Sử - Địa - GDCD;

- Căn cứ tình hình thực tế dạy học trực tuyến cho học sinh do ảnh hưởng của dịch Covid-19 bùng phát mạnh tại khu vực thành phố Hồ Chí Minh;

Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, nhóm GDCD xây dựng kế hoạch phân công thực hiện xây dựng kế hoạch nhóm chuyên môn phù hợp với tình hình dạy và học trực tuyến hiện nay.

### 1. Phân phối chương trình

KHỐI 6 (file đính kèm)

KHỐI 7 (file đính kèm)

KHỐI 8 (file đính kèm)

KHỐI 9 (file đính kèm)

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:**

**\* Lớp 6**

<b>Bài kiểm tra, đánh giá</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Thời điểm</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>	<b>Hình thức</b>
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	HS nắm được nội dung của chủ đề 1, 2, 3. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	HS nắm được nội dung của tất cả các chủ đề đã học từ chủ đề 1 đến chủ đề 6. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 27	HS nắm được nội dung của chủ đề 7, 8, 9. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.

Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	HS nắm được nội dung của tất cả các chủ đề đã học từ chủ đề 7 đến chủ đề 12. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
---------------	---------	---------	---	--

**\* Lớp 7**

<b>Bài kiểm tra, đánh giá</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Thời điểm</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>	<b>Hình thức</b>
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	HS nắm được nội dung của các bài 1, 2, 3, 5, 6. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	HS nắm được nội dung của tất cả các bài đã học từ bài 1 đến bài 11,12. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 28	HS nắm được nội dung của bài , 13, 14, 15 ( Tiết 1 ). Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết.

			huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30% điểm thông hiểu.</li> <li>- 20% điểm vận dụng.</li> <li>- 10% điểm vận dụng cao.</li> </ul>
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	HS nắm được nội dung của tất cả các bài đã học từ 13 đến bài 16, CD Nhà nước CHXHCN VN. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100%</li> <li>- 40% điểm nhận biết.</li> <li>- 30% điểm thông hiểu.</li> <li>- 20% điểm vận dụng.</li> <li>- 10% điểm vận dụng cao.</li> </ul>

**\* Lớp 8**

<b>Bài kiểm tra, đánh giá</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Thời điểm</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>	<b>Hình thức</b>
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 10	HS nắm được nội dung của các bài 1, 2, 3, 4, Chủ đề tích hợp ( Bài 5+ Bài 21 ). Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100%</li> <li>- 40% điểm nhận biết.</li> <li>- 30% điểm thông hiểu.</li> <li>- 20% điểm vận dụng.</li> <li>- 10% điểm vận dụng cao.</li> </ul>
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	HS nắm được nội dung của tất cả các bài đã học từ bài 1 đến bài 11 (trừ bài 7). Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100%</li> <li>- 40% điểm nhận biết.</li> <li>- 30% điểm thông hiểu.</li> <li>- 20% điểm vận dụng.</li> </ul>

				- 10% điểm vận dụng cao.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 29	HS nắm được nội dung của bài 12, 13, 14, 15, Chủ đề tích hợp bài 16+ bài 17 ( Tiết 1 ). Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	HS nắm được nội dung của tất cả các bài đã học từ 12 đến hết chủ đề tích hợp ( 4 tiết bài 16+ 17). Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.

**\* Lớp 9**

<b>Bài kiểm tra, đánh giá</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Thời điểm</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>	<b>Hình thức</b>
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	HS nắm được nội dung của các bài 1, 2, 3, 8,9. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.

Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	HS nắm được nội dung của các bài trong chương trình HK I. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 27	HS nắm được nội dung của bài 12, 13, 14, 15. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	HS nắm được nội dung của các bài trong chương trình HK II. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra online trắc nghiệm +Tự luận 100% - 40% điểm nhận biết. - 30% điểm thông hiểu. - 20% điểm vận dụng. - 10% điểm vận dụng cao.

### 3. Tổ chức dạy học qua internet

- Giai đoạn 1: Dạy học trực tuyến từ 06/9/2021 đến khi hết giãn cách xã hội.
- Giai đoạn 2: Dạy học trực tiếp (Khi tình hình dịch bệnh Covid – 19 được kiểm soát; tuân thủ nguyên tắc 5K và hướng dẫn của Bộ Y tế, chỉ đạo của Sở và Phòng Giáo dục).

### III. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn

ST T	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Phối hợp (7)
1	Quan tâm, cảm thông, chia sẻ	Học sinh nhận biết, chia sẻ, thực hành tinh thần đoàn kết, tương trợ, yêu thương con người trong học tập và trong cuộc sống	1	Tuần 7	Sân trường	Giáo viên Chủ nhiệm, Tổng phụ trách

### IV. Sinh hoạt chuyên môn của nhóm chuyên môn

- Nhóm bộ môn tiến hành sinh hoạt chuyên môn: thao giảng, dự giờ, tập huấn chương trình mới 2018 ...
- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: 2 lần/ tháng ( tuần 2-4 ), nội dung tập trung vào việc soạn Kế hoạch bài dạy của nhóm, nâng cao khả năng làm việc nhóm của từng giáo viên.

### V. Các nội dung khác:

1. Triển khai văn bản 4363/GDĐT-GDTrH về xây dựng, sử dụng kho học liệu số
2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu (Nếu có)
3. Tham gia các cuộc thi, hội thi (Nếu có)
4. Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn.

*Thanh Mỹ Lợi, ngày 04 tháng 9 năm 2021*

**HIỆU TRƯỞNG**

**TỔ TRƯỞNG**

**NHÓM TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Kim Nhung**